

Vĩnh Bảo, ngày 15 tháng 6 năm 2018

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH  
VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI (NẾU CÓ) NĂM 2017**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

**I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH**

| TT  | Chỉ tiêu                                                                                    | Đơn vị            | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ so với kế hoạch | Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------|-----------|-----------------------|--------------------------------|
| 1   | Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm                         |                   |          |           |                       |                                |
| 1.1 | Diện tích tưới, tiêu cho sản xuất NN                                                        | ha                | 26.657   | 26.652    | 100                   | 96                             |
| 1.2 | Cấp nước thô cho sản xuất công nghiệp và sinh hoạt                                          | Tr.m <sup>3</sup> | 1,602    | 1,917     | 120                   | 120                            |
| 2   | Khối lượng, sản lượng sản phẩm, dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu                  | Không có          |          |           |                       |                                |
| 2.1 | Diện tích tưới, tiêu cho sản xuất NN                                                        | ha                |          |           |                       |                                |
| 2.2 | Cấp nước thô cho sản xuất công nghiệp và sinh hoạt                                          | Tr.m <sup>3</sup> |          |           |                       |                                |
| 3   | Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu | Không có          |          |           |                       |                                |
| 4   | Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm          | Tỷ đồng           | 32.389   | 32.407    | 100                   | 98                             |
| 5   | Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm                                | Tỷ đồng           | 32.389   | 32.450    | 100                   | 98                             |
| 5.1 | Cấp bù thủy lợi phí và các khoản hỗ trợ khác                                                | Tỷ đồng           | 30.947   | 30.724    | 99                    | 97                             |
| 5.2 | Thu tiền cấp nước thô                                                                       | Tỷ đồng           | 1.442    | 1.726     | 120                   | 120                            |

## **II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA CÔNG TY**

### ***1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường***

Công ty chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực khai thác, vận hành hệ thống công trình thủy lợi, cung cấp nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và sinh hoạt trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo; duy tu, sửa chữa hệ thống, vớt bèo, dọn vệ sinh và nạo vét các hệ thống kênh mương bị nông dân, ách tắc dòng chảy. Công ty thường xuyên vệ sinh dòng chảy, thau chua rửa mặn, thay nước đảm bảo hệ thống không bị ô nhiễm nguồn nước. Các hệ thống sửa chữa, nạo vét, lượng bùn đất thừa được vận chuyển không rơi vãi và đổ đúng nơi quy định đảm bảo vệ sinh môi trường.

### ***2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội***

Trong năm 2017, ngoài việc khai thác, vận hành tốt hệ thống các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh Công ty còn tham gia tích cực, hỗ trợ đóng góp cho cộng đồng xã hội thông qua các tổ chức, đơn vị, mặt trận với các chương trình như: quỹ Quốc phòng, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quyên góp ủng hộ với đồng bào miền Trung bị lũ lụt...

### ***3. Thực hiện tốt trách nhiệm với nhà cung cấp***

### ***4. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng***

### ***5. Quan hệ tốt với người lao động***

Công ty luôn phấn đấu đảm bảo khối lượng, chất lượng công việc, đáp ứng yêu cầu phục vụ theo đơn đặt hàng các sản phẩm dịch vụ công ích của Chủ sở hữu nhằm ổn định khối lượng sản phẩm dịch vụ công ích ổn định số người lao động, giúp người lao động yêu ngành, yêu nghề yên tâm cống hiến.

### ***6. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và người lao động trong Công ty***

Công ty luôn bố trí và sắp xếp công việc đúng người, đúng việc cho lực lượng lao động hiện có, đảm bảo 100% người lao động có việc làm và thu nhập ổn định.

Thực hiện tốt các chế độ quyền lợi cho người lao động như tiền lương, tiền thưởng, tiền làm thêm giờ, tiền ăn ca, tiền các ngày lễ tết... đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.

Nơi nhận:

- Bộ KH&ĐT;
- Sở KH&ĐT Hải Phòng;
- Lưu: VT.

**PHÓ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**



**Lê Minh Tân**